



BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI
TỔNG CÔNG TY BẢO ĐẢM
AN TOÀN HÀNG HẢI MIỀN NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 214 /TBHH-TCTBĐATHHMN

Bà Rịa - Vũng Tàu, ngày 29 tháng 8 năm 2024

THÔNG BÁO HÀNG HẢI
Về thông số kỹ thuật của luồng hàng hải Sông Tiền

TGG - 10 - 2024

Vùng biển: tỉnh Tiền Giang.

Tên luồng: Luồng hàng hải Sông Tiền.

Căn cứ bình đồ độ sâu ký hiệu ST_2408_01 đến ST_2408_20, tỷ lệ 1/5000 do Xí nghiệp Khảo sát hàng hải miền Nam đo đạc hoàn thành tháng 08/2024, và các số liệu liên quan.

Thừa ủy quyền của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải, Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Nam thông báo về thông số kỹ thuật của luồng hàng hải Sông Tiền như sau:

Trong phạm vi tuyến luồng hàng hải được giới hạn và hướng dẫn bởi hệ thống báo hiệu hàng hải (BHHH), độ sâu được xác định bằng máy hồi âm tần số 200 kHz tính đến mực nước “số 0 hải đồ”:

1. Đoạn luồng từ phao BHHH số “0” đến cống Vàm Kinh (cặp phao BHHH số “25”, “26”) chiều dài 25 km, bề rộng đáy luồng 80 m:

- Đoạn luồng từ cặp phao BHHH số “0”, đến cặp phao BHHH số “1”, “2” + 740 m, có chiều dài khoảng 2,74 km, độ sâu đạt 5,0 m.

- Đoạn luồng từ cặp phao BHHH số “1”, “2” + 740 m đến cặp phao BHHH số “5”, “6” - 600 m, có chiều dài khoảng 2,35 km, độ sâu đạt 3,0 m.

- Đoạn luồng từ cặp phao BHHH số “5”, “6” - 600 m, đến cặp phao BHHH số “11”, “12”, có chiều dài khoảng 6,5 km, độ sâu đạt 2,0 m.

- Đoạn luồng từ cặp phao BHHH số “11”, “12” đến cặp phao “17”, “18”, có chiều dài khoảng 5,96 km, độ sâu đạt 1,5 m.

- Đoạn luồng từ cặp phao BHHH số “17”, “18” đến cặp phao BHHH số “25”, “26”, có chiều dài khoảng 7,4 km, độ sâu đạt 3,0 m.

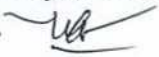
2. Đoạn luồng từ cống Vàm Kinh (cặp phao BHHH số “25”, “26”) đến thượng lưu bên cảng Mỹ Tho + 500 m, chiều dài 49 km, bề rộng đáy luồng 150 m:

- Đoạn luồng từ cống Vàm Kinh (cặp phao BHHH số “25”, “26”) đến cặp phao BHHH số “30”, “31”, có chiều dài khoảng 5,7 km, độ sâu đạt 2,9 m nằm sát biên phải luồng, độ sâu tại tim luồng đạt 3,6 m.

- Đoạn luồng từ cặp phao BHHH số “30”, “31” đến phao BHHH số “33”, có chiều dài khoảng 3,7 km, độ sâu đạt 5,8 m nằm sát biên trái luồng, độ sâu tại tim luồng đạt 6,6 m.

- Đoạn luồng từ phao BHHH số “33” đến phao BHHH số “37” + 370 m, có chiều dài khoảng 2,9 km, độ sâu đạt 7,0 m.
- Đoạn luồng từ phao BHHH số “37” + 370 m đến phao BHHH số “45”, có chiều dài khoảng 8,5 km, độ sâu đạt 4,9 m.
- Đoạn luồng từ phao BHHH số “45” đến cặp phao BHHH số “46”, “53” + 160 m, có chiều dài khoảng 17,6 km, độ sâu đạt 3,8 m nằm sát biên trái luồng, độ sâu tại tim luồng đạt 4,4 m.
- Đoạn luồng từ cặp phao BHHH số “46”, “53” + 160 m đến thượng lưu Bến Cảng Mỹ Tho + 500 m, có chiều dài khoảng 14,7 km, độ sâu đạt 6,5 m nằm sát biên trái luồng, độ sâu tại tim luồng đạt 6,9 m.

HƯỚNG DẪN HÀNG HẢI

Tàu thuyền hành hải trên tuyến luồng hàng hải Sông Tiền, căn cứ thông báo hàng hải, bình đồ độ sâu và hệ thống BHHH dẫn luồng để có biện pháp hành hải an toàn. Và tuyệt đối tuân thủ sự điều động của Cảng vụ Hàng hải Thành phố Hồ Chí Minh./. 

Nơi nhận:

- Cục Hàng hải Việt Nam;
- Cảng vụ Hàng hải TP Hồ Chí Minh;
- Công ty TNHH MTV Hoa tiêu hàng hải miền Nam;
- Xí nghiệp Hoa Tiêu Vũng Tàu;
- Cty TNHH MTV Thông tin điện tử Hàng hải VN;
- Lãnh đạo Tổng công ty BDATHH miền Nam;
- website www.vms-south.vn;
- Phòng: KTKH, KT;
- Lưu VT-VP, P.ATHH ^{Bảng}.

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**

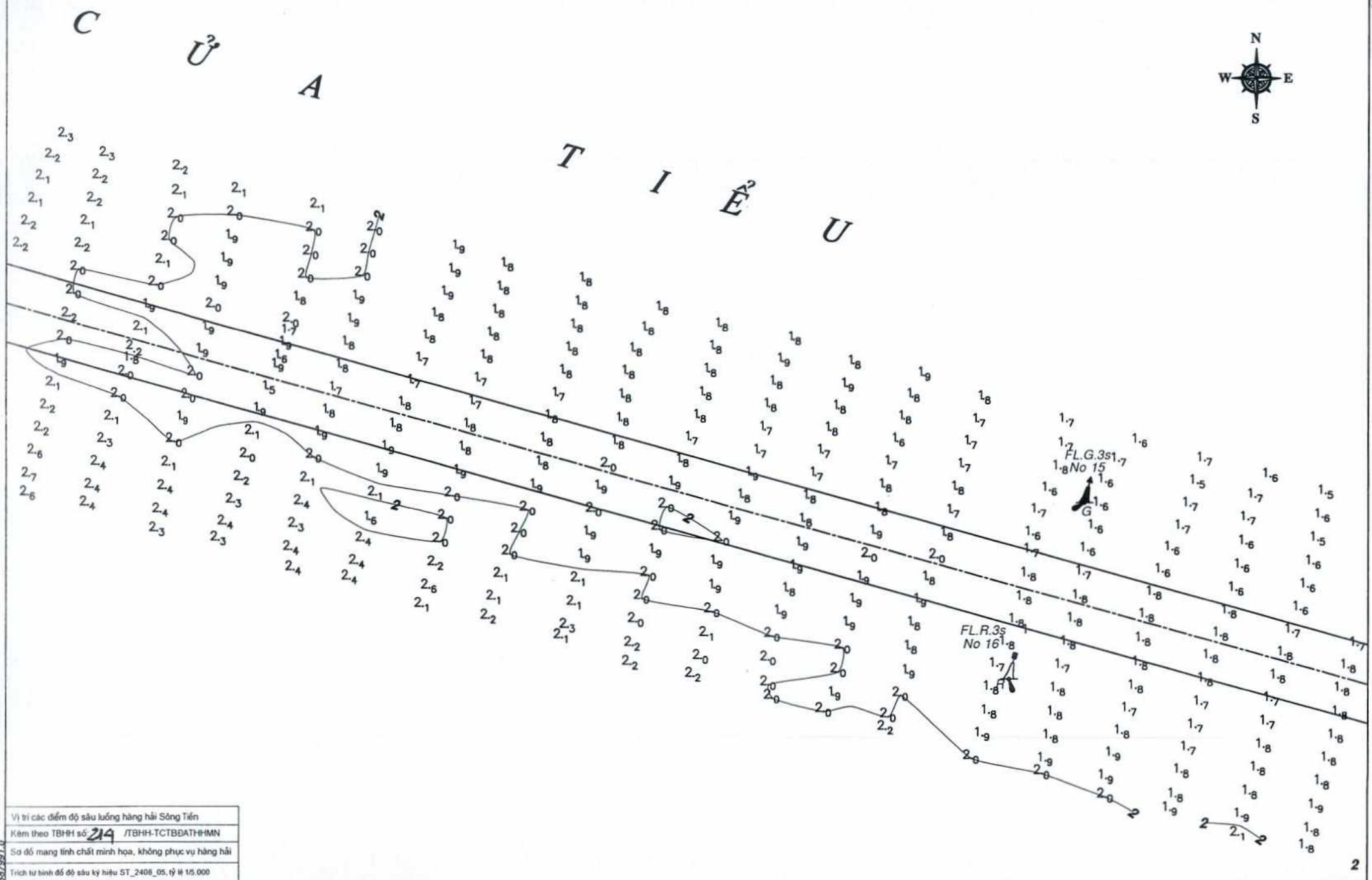


Phạm Tuấn Anh

Danh sách nơi nhận kèm theo

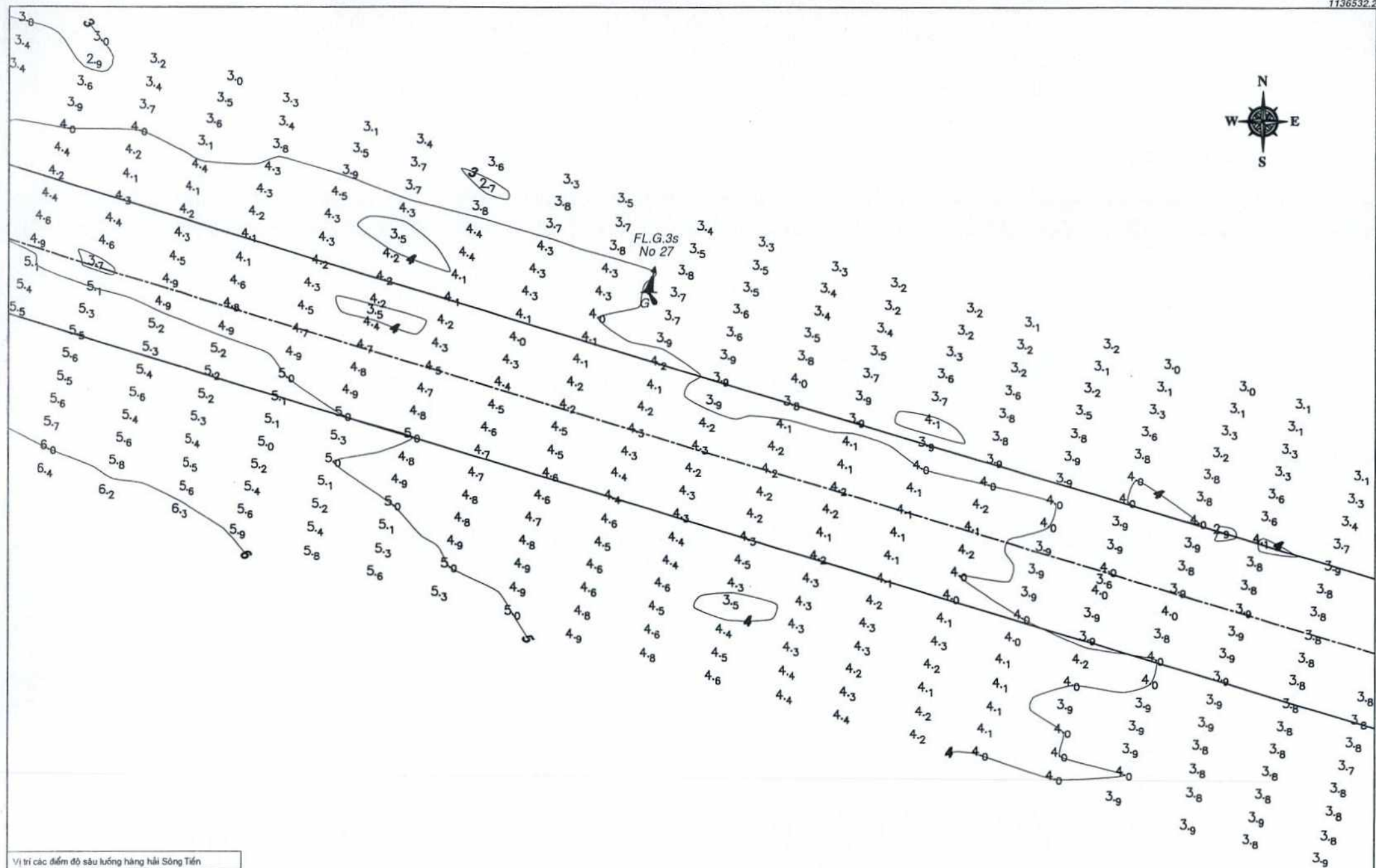
- 1 Bộ Tư lệnh Hải quân
- 2 Bộ Tư lệnh Cảnh sát Biển Việt Nam
- 3 Cục Đường thủy nội địa Việt Nam
- 4 Chi Cục Đường thủy nội địa khu vực III
- 5 Tập đoàn Dầu khí Việt Nam
 - Liên danh Việt – Nga Vietsovpetro (VSP)
 - Tổng Cty CP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí (PTSC)
 - Tổng Cty Thăm dò & Khai thác Dầu khí (PVEP)
 - Tổng Cty CP Vận tải Dầu khí (PV Trans)
 - Cty CP Vận tải sản phẩm Khí Quốc tế (Gas shipping)
 - Trung tâm Ứng phó Sự cố Tràn dầu khu vực miền Nam
- 6 Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam (Petrolimex)
- 7 Công ty CP Vận tải Xăng dầu VITACO
- 8 Công ty CP Vận tải Xăng dầu Đường thủy Petrolimex
- 9 Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam (Vinalines)
 - Cty TNHH MTV Vận tải Biển đông (BISCO)
 - Cty Vận tải biển Container Vinalines (Vinalines Container)
 - Cty Vận tải biển Vinalines (VLC)
 - Cty CP Hàng hải Đông Đô (DONGDO MARINE)
 - Cty CP Vận tải biển & Hợp tác lao động Quốc tế
 - Cty Hàng hải Vinalines Nha Trang
 - Cty Vận tải Biển Bắc
- 10 Đại lý Hàng hải Sài Gòn (VOSA Sài Gòn)
- 11 Cty CP Vận tải và Thuê tàu biển Việt Nam (Vitranschart)
- 12 Cty CP Vận Tải & Cung ứng XD Đường Biển
- 13 Cty Vận tải biển Sài Gòn (SaigonShip)
- 14 Cty cổ phần Vận tải biển Việt Nam(VOSCO)
- 15 Cty CP Vận tải biển VINASHIP
- 16 CN1 – Cty CP Trục vớt Cứu hộ Việt Nam
- 17 Trường Đại học GTVT Tp.HCM
- 18 Trường Cao đẳng Hàng hải II
- 19 Công ty Cổ phần Cảng Sài Gòn
- 20 Đài tiếng nói nhân dân Tp.Hồ Chí Minh
- 21 Đài thông tin Duyên hải Tp. Hồ Chí Minh
- 22 Cty Phương Nam – Bộ Quốc phòng
- 23 Bộ đội Biên phòng tỉnh Tiền Giang
- 24 Phòng CSGT đường thủy tỉnh Tiền Giang
- 25 Sở GTVT tỉnh Tiền Giang
- 26 Cty Bảo đảm an toàn hàng hải Đông Nam Bộ
- 27 Xí nghiệp Khảo sát hàng hải miền Nam
- 28 Sở NN&PTNT tỉnh Tiền Giang
- 29 Đài thông tin Duyên hải Vũng Tàu

0010
TỔN
GTY
ANH
HIEN
JT.E



Vị trí các điểm độ sâu luồng hàng hải Sông Tiền
Kèm theo TBHH số 214 /TBHH-TCTBĐATHHMMN
Số đo mang tính chất minh họa, không phục vụ hàng hải
Trích từ bình đồ độ sâu ký hiệu ST_2408_05, tỷ lệ 1:5.000
1130956.4

1131926.8
589452.4



Vị trí các điểm đo sâu luồng hàng hải Sông Tiền

Kèm theo TBHH số: 214 /TBHH-TCTBDATHHVN

Sơ đồ mang tính chất minh họa, không phục vụ hàng hải

Trích từ bình đồ độ sâu kỹ hiệu ST_2408_08, tỷ lệ 1:5.000

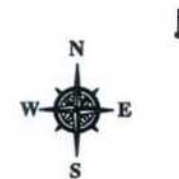
1135561.8

Kinh tuyến trục 106 độ, mũi chiều 3 độ



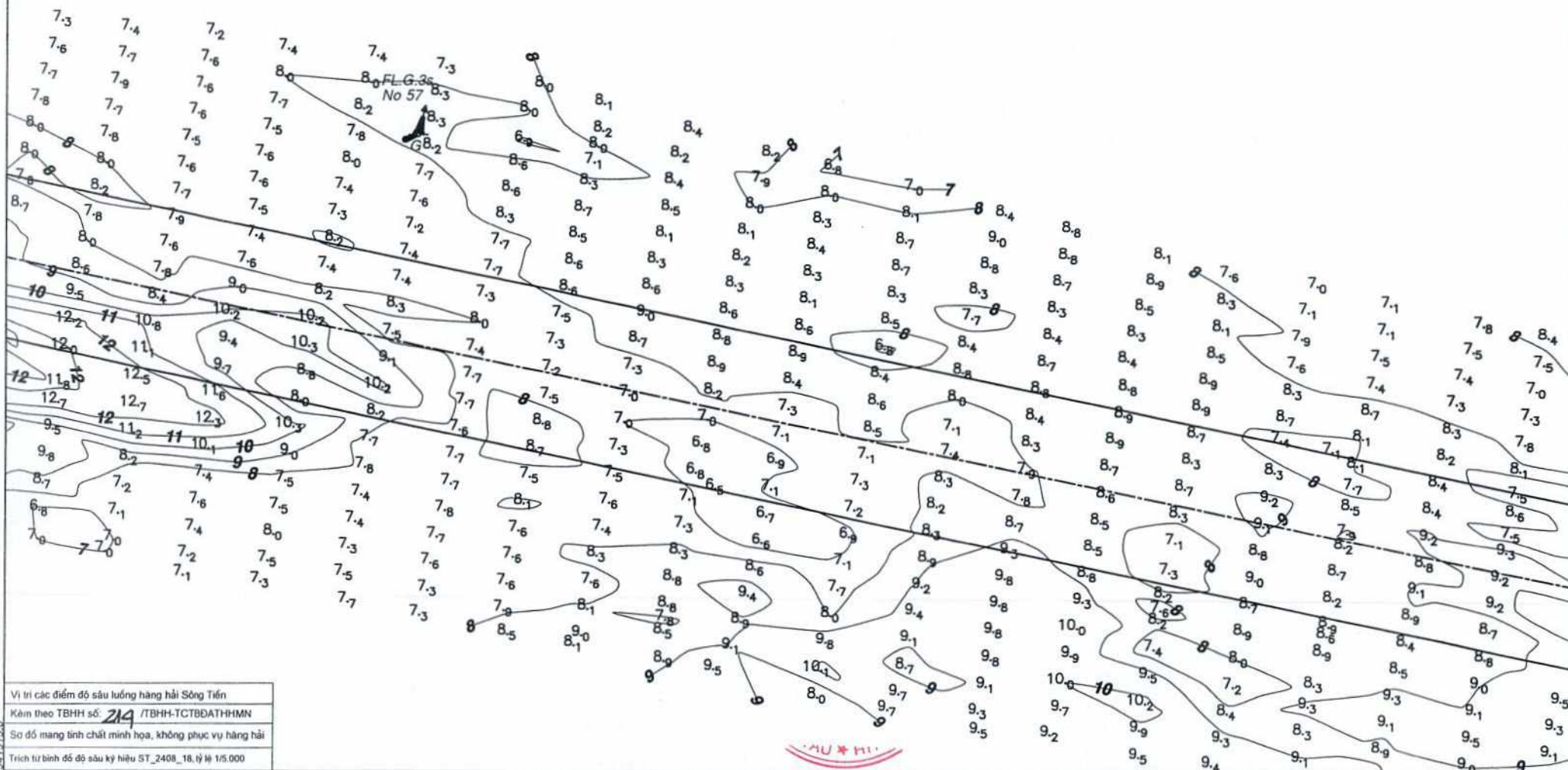
cù lao Tân Long
Tan Long islet

Trạm xăng
Fuel station



1144109.0

542976.3



Vị trí các điểm đo sâu luồng hàng hải Sông Tiền
Kèm theo TBHH số: 214 /TBHH-TCTBDATHHVN
Số đo mang tính chất minh họa, không phục vụ hàng hải
Trích từ bình đồ độ sâu kỹ hiệu ST_2408_18, tỷ lệ 1/5.000

541515.0

1143138.7

Kinh tuyến trực 106 độ, mũi chiều 3 độ